

Số: 05/NQ-ĐHCD

Hòa Bình, ngày 30 tháng 8 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH HÒA BÌNH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014, Luật Chứng khoán ngày 29/6/2006, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010 và những văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nước sạch Hòa Bình;

Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 30/8/2018,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2017:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	Tỷ lệ % (TH so với KH)
1	Sản lượng nước sạch	7.946.318m ³	8.277.331m ³	104
2	Tổng doanh thu	51.275.466.906đ	56.755.249.261đ	111
3	Nộp ngân sách	6.200.000.000đ	7.658.394.829đ	124
4	Lợi nhuận trước thuế	3.100.000.000đ	5.848.821.501đ	189
5	Thu nhập BQ của người LĐ (VNĐ/người/tháng)	7.850.000đ	6.867.000đ	87

2. Kế hoạch SXKD năm 2018:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Tỷ lệ % so với thực hiện 2017
1	Sản lượng nước sạch	8.691.198m ³	105
2	Tổng doanh thu	56.955.686.317đ	100,35
3	Nộp ngân sách	7.200.000.000đ	94,01
4	Lợi nhuận trước thuế	3.800.000.000đ	64,97
5	Thu nhập BQ của người LĐ (VNĐ/người/tháng)	7.000.000đ	101,94

Giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2018 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; kịp thời điều chỉnh kế hoạch sao cho phù hợp

với điều kiện thực tế khi cần thiết và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của HĐQT đánh giá công tác quản lý SXKD năm 2017 và Kế hoạch năm 2018; Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017 và Kế hoạch hoạt động của BKS 2018.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
1	Tổng tài sản của công ty - Tài sản ngắn hạn - Tài sản dài hạn	329.141.976.036 40.804.685.764 288.337.290.272	
2	Tổng nguồn vốn - Nợ phải trả - Vốn chủ sở hữu	329.141.976.036 255.842.112.671 73.299.863.365	
3	Tổng doanh thu	56.755.249.261	
4	Lợi nhuận trước thuế	5.848.821.501	
5	Lợi nhuận sau thuế	4.628.773.309	

Điều 4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2017 như sau:

1. Lợi nhuận năm 2016 chuyển sang: 11.098.766 đồng
2. Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2017: 4.628.773.309 đồng
3. Tổng lợi nhuận đến 31/12/2017: 4.639.872.075 đồng
4. Trích lập các quỹ:
 - Quỹ dự phòng tài chính 5%: 231.438.665 đồng
 - Quỹ khen thưởng phúc lợi 10%: 462.877.331 đồng
 - Quỹ phát triển sản xuất 10%: 462.877.331 đồng
5. Chia cổ tức 2017: 3.473.230.280 đồng
 - Tỷ lệ chia: 5,2% (520 đồng/cổ phần)
 - Hình thức chia: Tiền mặt
6. Lợi nhuận để lại: 9.448.468 đồng

Giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo Giám đốc thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông theo quy định.

Điều 5. Thông qua Tờ trình về mức, cách tính thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2018 như sau:

1. Công thức tính: $TL = LTT \times (TN + K)$, trong đó:

- TL là: Thù lao
- TN là: Phụ cấp trách nhiệm (chỉ áp dụng đối với Chủ tịch HĐQT và Trưởng BKS):
 - + Phụ cấp trách nhiệm đối với Chủ tịch HĐQT: 0,5
 - + Phụ cấp trách nhiệm đối với trưởng ban kiểm soát: 0,3
- LTT là: Mức lương tối thiểu áp dụng thực hiện tại công ty

- K là: Hệ số hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch của năm

2. Quy định về hệ số hoàn thành kế hoạch năm:

a) Nếu hoàn thành từ 90 đến 99% kế hoạch năm:

- K = 1,0 đối với thành viên HĐQT.
- K = 0,5 đối với thành viên Ban Kiểm soát.

b) Nếu hoàn thành 100% kế hoạch năm:

- K = 2,0 đối với thành viên HĐQT.
- K = 1,5 đối với thành viên Ban Kiểm soát.

c) Nếu hoàn thành từ 101% kế hoạch năm trở lên:

- K = 3,0 đối với thành viên HĐQT.
- K = 2,0 đối với thành viên Ban Kiểm soát.

Giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo Giám đốc thực hiện tính toán, chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty năm 2018 theo quy định.

Điều 6. Lựa chọn Công ty TNHH PKF Việt Nam là đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo Tài chính của Công ty trong năm tài chính 2018.

Trong trường hợp phát sinh các yếu tố dẫn đến việc phải thay đổi công ty kiểm toán độc lập, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán độc lập có kinh nghiệm, uy tín và có tên trong danh sách các công ty kiểm toán có đủ điều kiện, được phép kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty đại chúng do Bộ tài chính công bố để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty năm 2018.

Điều 7. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 30/8/2018.

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban Kiểm soát, các phòng ban, đơn vị trực thuộc Công ty và các cổ đông có trách nhiệm chấp hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- UB chứng khoán NN;
- UBND tỉnh Hòa Bình;
- Lưu: VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Nguyễn Thị Hoa